

VÀI NÉT VỀ CHÍNH SÁCH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XHCN Ở TRUNG QUỐC

THS. PHAN THỊ HIỀN

Xây dựng nông thôn mới XHCN được coi là giải pháp tổng thể cho việc giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân (tam nông) ở Trung Quốc. Thủ tướng Ôn Gia Bảo nhấn mạnh “*Xây dựng nông thôn mới XHCN là đặt công tác nông nghiệp, nông thôn ở vị trí nổi bật hơn trong toàn cục xây dựng hiện đại hoá của Trung Quốc*”⁽¹⁾

Đối với nông nghiệp, nông thôn, nông dân từ 1982 đến 2007, Trung ương ĐCS và Quốc vụ viện Trung Quốc đã ra “9 văn kiện số 1” về tam nông.

Văn kiện số 1 năm 2006 đưa ra các giải pháp nhiều mặt về xây dựng nông thôn, vấn đề xã hội và dân chủ, chủ trương coi việc xây dựng “nông thôn mới XHCN” là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài.

1. Cơ sở xây dựng nông thôn mới XHCN.

Hiện nay, sự phát triển kinh tế – xã hội của Trung Quốc đã đi vào một thời kỳ mới, Nhà nước có khả năng kinh tế để hỗ trợ cho việc phát triển nông nghiệp, nông thôn và điều phối sự phát triển giữa nông thôn và thành thị. Cơ sở khoa

học – thực tiễn để đề ra nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới XHCN là:

- Nông nghiệp chưa đạt mức có thể làm cơ sở cho việc phát triển kinh tế – xã hội và nâng cao sinh kế của nông dân. Năm 2005 sản lượng lương thực có hạt chỉ đạt 484 triệu tấn, như vậy đã bị giảm đi 30 triệu tấn so với năm cao nhất từ trước đến nay và hơn nữa chưa đủ thoả mãn yêu cầu cuộc sống⁽²⁾, xu hướng này vẫn đang tiếp diễn, cho nên vấn đề an ninh lương thực sẽ nổi lên trong những năm tới.

- Thiếu đất gây cản trở cho việc phát triển nông nghiệp: Diện tích đất canh tác của nông dân càng ngày càng bị thu hẹp, đó là do tình trạng chiếm dụng đất để xây dựng các công trình công nghiệp, xây dựng đô thị, giao thông, trụ sở, nhà khách,... Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, mỗi năm Trung Quốc giảm bớt 267.000 – 334.000 ha đất canh tác, trong khi đó dân số mỗi năm tăng trên 10 triệu người.⁽³⁾ Trung Quốc hiện đang phải đảm bảo lương thực cho 22% dân số thế giới trong khi diện tích đất canh tác chỉ chiếm 7% của toàn cầu.⁽⁴⁾

- Đầu tư cho phát triển khoa học – kỹ thuật còn thấp kém. Tỷ lệ ngân sách dùng cho nông nghiệp trong tổng chi

ngân sách nhà nước là rất thấp, chỉ bằng 1/3 đến 1/2 tỷ lệ của nông nghiệp so với GDP⁽⁵⁾. Sự đóng góp của tiến bộ KH – KT trong tăng trưởng nông nghiệp của Trung Quốc chỉ ở mức 30 – 35%, trong khi mức trung bình thế giới là khoảng 50- 60%⁽⁶⁾.

- Khoảng cách giữa nông thôn và thành thị đang tăng thêm do đó cần thu hẹp lại khoảng cách này. Thu nhập thuần đầu người của nông dân Trung Quốc năm 2005 là 3.255 nhân dân tệ (NDT) (tương đương 402 USD), tăng 3,14 NDT (tăng 6%) so với năm 2004. Tuy vậy con số này vẫn còn thấp xa so với thu nhập của dân cư thành thị tới 3,22 lần (10.493 NDT)⁽⁷⁾. Thêm vào đó chênh lệch giữa các vùng ven biển và vùng núi phía Tây rất lớn. Ví dụ thu nhập của người dân Giang Tô nhiều gấp 4 lần của người Quý Châu. Nếu lấy sự khác nhau về kết cấu hạ tầng, phúc lợi xã hội như giáo dục, y tế văn hoá để so sánh thì mức độ chênh lệch còn lớn hơn nhiều.

- Vấn đề lao động dư thừa ở nông thôn vẫn còn rất nghiêm trọng. Người ta ước tính được sức lao động hợp lý ở nông thôn Trung Quốc hiện nay là 150 triệu người. Như vậy còn ít nhất 190 triệu lao động dư thừa ở nông thôn. Ngoài ra chưa kể ít nhất mỗi năm có thêm 2 triệu người ở nông thôn đến tuổi lao động. Hàng chục triệu trong số đó đã lưu động vô tổ chức tới các thành phố để kiếm sống dẫn tới hậu quả không tốt về kinh tế- xã hội trong các thành thị. Cho tới đầu những năm 90 xí nghiệp hương trấn đã thu hút khoảng 110 triệu lao động, nhưng đến nay mức độ tạo ra việc làm

của xí nghiệp hương trấn có xu hướng giảm dần, mỗi năm chỉ hu hút được không quá 2,5 triệu lao động. Theo tính toán trong 15 năm tới Trung Quốc phải “tiêu hoá” một lượng lao động dư thừa khổng lồ 35-40 triệu người (bình quân mỗi năm từ 2,3-2,7 triệu lao động)⁽⁸⁾. Vì vậy giải quyết được công ăn việc làm cho số lượng lao động khổng lồ đó không phải là việc dễ dàng và nhanh chóng.

- Hiện nay, nông thôn Trung Quốc vẫn tiềm tàng khả năng tiêu dùng, kích cầu vẫn là một phương châm cơ bản, một động lực tăng trưởng kinh tế, mặt khác hiện nay thu nhập của người dân còn thấp, mức tiêu dùng của cư dân nông thôn thấp, do vậy thông qua xây dựng nông thôn mới, cải thiện điều kiện sản xuất sinh hoạt của người dân, nâng cao thu nhập của người dân, tăng mức tiêu dùng của người dân, như vậy sẽ trở thành một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế, có lợi cho tiến bộ xã hội.

2. Giải pháp xây dựng nông thôn mới XHCN ở Trung Quốc

Thực tế cho thấy những chính sách cải cách đối với nông thôn những năm trước là hoàn toàn đúng đắn và cần tiếp tục chú trọng đến vấn đề này. Bởi vì, thu nhập và sức mua thấp của nhân dân làm cho nhu cầu của nông thôn không mở rộng (năm 2005 chỉ chiếm 32,9% của giá trị bán lẻ trong nước). Xây dựng nông thôn mới XHCN là điều cần thiết cho sự tăng cầu trong nước và còn góp phần tạo ra một xã hội hài hoà, công bằng và có lợi ích cho toàn dân.

Từ thực trạng đó Đảng và Nhà nước Trung Quốc đã đề ra 5 mục tiêu trong việc xây dựng nông thôn mới XHCN là: Nâng cao năng suất lao động trong nông thôn, phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển xã hội, nâng cao dân chủ và mức sống của nông dân. Cần phải nói thêm rằng, xây dựng nông thôn mới XHCN không chỉ là xây dựng làng xã mới, mà còn phải đặc biệt chú ý đến hiệu quả và nội dung hơn là vào hình thức bề ngoài. Phải mềm dẻo và sử dụng sự thương lượng dân chủ hơn là dùng chỉ thị. Nông thôn phát triển phải tùy theo khả năng và đặc điểm bản thân, Nhà nước chỉ hỗ trợ người nông dân thông qua các dự án lớn nhỏ.

Văn kiện công bố tại hội nghị Trung ương 5 khoá 16 ngày 21-01-2006 chỉ rõ : “Xây dựng nông thôn mới XHCN là chủ đề chính”. Văn kiện đưa ra 32 biện pháp có lợi cho nông dân, trong đó có các mục tiêu chủ yếu là: Phát triển nông nghiệp hiện đại, tăng thu nhập của nông dân, và cải tiến cơ sở hạ tầng nông thôn theo một số nội dung cơ bản như sau.

- Nhà nước đầu tư nhiều hơn vào nông nghiệp. Để thực hiện chính sách này, tổng số vốn tài chính TW chi viện cho nông nghiệp năm 2003 là 120 tỷ NDT, năm 2004 đã tăng lên 150 tỷ NDT, tỷ lệ tăng trưởng là 20%. Năm 2005 tài chính TW chi viện cho nông nghiệp là 300 tỷ NDT, năm 2006 là 339,7 tỷ NDT, tăng 42,2 tỷ NDT so với năm 2005.⁽⁹⁾ Năm 2007 tài chính TW chi cho nông nghiệp nông thôn là 391,7 tỷ NDT tăng 52 tỷ NDT so với năm 2006. Hiện nay Trung Quốc đang thực hiện một loạt biện pháp theo phương châm “cho nhiều,

lấy ít, tạo việc làm”, tức dành nhiều ưu đãi cho nông nghiệp, nông thôn. Cuối năm 2005, Chính phủ Trung Quốc đã huỷ bỏ thuế nông nghiệp, một loại thuế đã xuất hiện từ năm 594 trước công nguyên, thời nhà Chu và tồn tại suốt từ đó đến nay. Cải cách này sẽ mang cho nông dân 33,6 tỷ NDT tiền thuế và 70 tỷ NDT từ các loại phí khác, đồng thời tạo điều kiện tăng thu nhập nông dân, tạo thêm tiền đề ổn định xã hội nông thôn, phục vụ đắc lực cho việc thực hiện giải quyết vấn đề “Tam nông” ở Trung Quốc.

- Nhà nước chủ trương xây dựng một cơ chế công nghiệp đô thị cùng thúc đẩy sự phát triển nông thôn. Phân phối thu nhập quốc dân sẽ được điều chỉnh để việc sử dụng các khoản thuế, đầu tư ngân sách, tài sản cố định và tín dụng tăng hơn nữa cho nông nghiệp và nông thôn. Hỗ trợ từ vốn nhà nước sẽ lớn và tăng liên tục. Trái phiếu và vốn ngân sách đi về nông thôn sẽ đặc biệt chú trọng đầu tư để cải tiến sản xuất và nâng cao điều kiện sống cho người dân.

- Kết cấu hạ tầng được cải thiện: Thuế thu từ việc sử dụng đất canh tác sẽ tăng lên, nhiều thứ thuế mới sẽ được áp dụng trong nền kinh tế với mục tiêu phát triển nông thôn. Phí thu từ sử dụng đất được dùng chủ yếu vào các dự án phát triển đất nông nghiệp nhỏ và bảo vệ nguồn nước. Chính phủ sẽ ban hành các quy định để bảo đảm và điều tiết thu nhập thuế đất cho việc phát triển đất nông nghiệp, ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng cấp thiết cho đời sống nông dân. Dự tính mức đầu tư vào phát triển KH – KT là 71,6 tỉ NDT (tăng 19.2 % hàng năm)

- Chương trình nước sạch sẽ được ưu tiên trong nông thôn trước hết ở các vùng nước bị ô nhiễm, năng lượng sạch được áp dụng rộng rãi; mạng lưới điện, đường nông thôn sẽ được xúc tiến xây dựng và nâng cấp. Hiện nay Trung Quốc đã bắt tay vào xây dựng “6 công trình nhỏ ở nông thôn” đó là công trình tiết kiệm nước, công trình cung cấp nước sạch cho người và gia súc xây dựng trạm thủy điện nhỏ, làm hàng rào bao quanh cánh đồng cỏ, bê tông hoá đường nông thôn, mở rộng diện sử dụng khí bi-ô-ga, nhằm cải thiện một cách căn bản điều kiện sản xuất và chất lượng cuộc sống của nông dân.

- Thiết lập chế độ hỗ trợ trực tiếp cho nông nghiệp và nông dân. Hệ thống hỗ trợ nông nghiệp và nông dân sẽ được đảm bảo và củng cố bằng cách tăng hỗ trợ trực tiếp cho sản xuất ở các vùng trồng lương thực. Đặc biệt cho việc mua hạt giống chất lượng cao và máy móc nông nghiệp,... Một hệ thống hoàn chỉnh cung cấp vật tư và bảo vệ thị trường sẽ được xây dựng để đảm bảo quyền lợi cho nông dân sản xuất lương thực. Không ngừng tăng thu nhập cho nông dân vì đây là cơ sở kinh tế của nông thôn mới. Bên cạnh đó, việc di chuyển lao động nông thôn sang các lĩnh vực khác cũng phải được chú ý, phải dỡ bỏ các rào cản của việc di cư lao động nông nghiệp đến thị trường lao động đô thị và dần xây dựng bảo hiểm xã hội cho lao động di cư.

- Giáo dục nông thôn: Công bằng giáo dục là nền tảng quan trọng của công bằng xã hội. Thứ trưởng Bộ tài chính Vương Quân cho biết, sau khi Trung Quốc cải cách cơ chế bảo đảm kinh phí giáo dục

nghĩa vụ tại nông thôn vào cuối năm 2005, các vùng nông thôn đã miễn phí toàn bộ các khoản thu khác của nhà trường ngoài học phí trong giai đoạn giáo dục nghĩa vụ nông thôn (chương trình giáo dục bắt buộc tối thiểu 9 năm, từ tiểu học đến Trung học cơ sở). Cũng từ năm 2006, Chính phủ Trung Quốc sẽ cấp mỗi năm 103 tỷ NDT để đảm bảo sự hoạt động của các thị trấn và chính sách giáo dục bắt buộc ở nông thôn (bao gồm 78 tỷ NDT từ ngân sách TW và 25 tỷ từ ngân sách địa phương)⁽¹⁰⁾. Chính phủ sẽ có những chính sách hỗ trợ nhằm thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm cho học sinh nông thôn và giảm dần gánh nặng về chi phí cho giáo dục của nông dân như: Học sinh ở miền Tây được miễn học phí, con em các gia đình nghèo sẽ được phát sách giáo khoa miễn phí, được trợ cấp ăn ở, Chính phủ sẽ miễn phí nhập học và các phí khác cho tất cả học sinh nông thôn thuộc diện học bắt buộc. Từ năm 2007, Chính phủ sẽ đầu tư nâng cấp các trường nông thôn và mở rộng chính sách này ra cho tất cả các vùng nông thôn. Đặc biệt là, cả nông dân ở nông thôn và nông dân di cư ra đô thị đều phải được đào tạo để nâng cao trình độ kỹ thuật và quản lý kinh tế. Ngân sách cho giáo dục bắt buộc lên tới 218,2 tỷ NDT trong 5 năm tới.

Trong “Quyết định của Quốc vụ viện về tăng cường công tác giáo dục ở nông thôn” đã đề ra, đến năm 2007 tỷ lệ người dân được phổ cập giáo dục 9 năm ở khu vực phía Tây Trung Quốc đạt trên 85%, tỷ lệ thanh niên khoẻ mạnh còn mù chữ hạ thấp chỉ còn dưới 5%. Mấy năm gần đây tài chính TW đã tăng cường đầu tư cho giáo dục ở nông thôn và bổ sung quỹ lương cho giáo viên nông thôn, đặc biệt là khu

vực miền Tây. Chính phủ đã phát hành công trái giáo dục để xây mới và cải tạo cơ sở trường lớp cho các trường trung học và tiểu học ở nông thôn.

Báo cáo đại hội Đảng lần thứ 17 đưa cụm từ “được học hành đầy đủ” làm mục tiêu thứ nhất trong định hướng cải thiện dân sinh. Điều này cho thấy Đảng rất coi trọng sự nghiệp giáo dục. Để thực hiện mục tiêu này, Trung Quốc còn phải phấn đấu thời gian dài với nhiều việc để làm như tăng cường đầu tư tài chính vào giáo dục, đặt ra tiêu chuẩn thu phí giáo dục, hỗ trợ giáo dục tại các khu vực nghèo khó, khu vực dân tộc, xây dựng quỹ hỗ trợ học sinh giỏi, bảo đảm con em gia đình nghèo khó và con em các hộ lao động nông thôn lên thành phố làm việc đều nhận được giáo dục nghĩa vụ một cách bình đẳng.

- Bảo hiểm xã hội: Trung Quốc tiến hành thí điểm xây dựng chế độ hợp tác chữa bệnh ở nông thôn. Đến năm 2003 đã có 14,7% nông hộ tham gia hợp tác khám chữa bệnh nông thôn. Từ năm 2006, Trung Quốc tổ chức một kiểu hợp tác xã chăm sóc y tế trong 40% các huyện, tăng trợ cấp từ 20 NDT cho mỗi nông dân tham gia hợp tác xã lên 40 NDT. Ngân sách cũng tăng 4,2 tỷ NDT cho chương trình này⁽¹¹⁾. Chính phủ hứa sẽ xây dựng hợp tác xã chăm sóc y tế với sự hỗ trợ của ngân sách và sẽ nhân rộng ra các hợp tác xã kiểu này vào năm 2008, dự kiến vào năm 2010 chế độ hợp tác khám bệnh nông thôn kiểu mới trên cơ bản sẽ được phủ khắp vùng nông thôn Trung Quốc, đồng thời đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng y tế ở nông thôn. Bảo hiểm xã hội và chương trình kế hoạch hoá gia đình sẽ được chú trọng. Chính phủ sẽ tăng trợ cấp khó khăn

cho nông dân, chi cho việc đổi mới và nâng cao thiết bị các bệnh viện ở các thị, trấn và một số làng xã là 20 tỷ NDT.

Trung Quốc đang tìm kiếm mô thức bảo hiểm dưỡng lão ở nông thôn. Đến cuối năm 2003, số người tham gia bảo hiểm dưỡng lão nông thôn đã lên tới con số 60 triệu người, số quỹ được tích lũy là gần 20 tỷ NDT, hơn 14 triệu nông dân đã được lĩnh tiền bảo hiểm dưỡng lão⁽¹²⁾.

- Cải cách tài chính: Khoảng 10 biện pháp cải cách tài chính đã được nêu ra, trong đó chú trọng xây dựng các thể chế tài chính cộng đồng, có kiểm soát chặt chẽ. Các tổ chức tài chính dành một tỷ lệ vốn thích hợp cho kinh tế nông thôn. Sẽ áp dụng thí điểm hình thức bảo hiểm nông thôn đồng thời mở rộng tín dụng có thể chấp cho hộ nông dân và doanh nghiệp.

- Chức năng của chính quyền: Chính quyền cấp xã sẽ được phát triển để tạo điều kiện cho việc đầu tư sản xuất, cải tiến chế độ thuế ở nông thôn. Đặt tài chính của các huyện dưới sự kiểm soát của chính quyền huyện.

- Môi trường: Chú ý hơn vào việc quy hoạch làng và khu dân cư. Hiện nay có nhu cầu phải quy hoạch lại nông thôn để vừa xây dựng một xã hội khá giả, vừa bảo vệ đất xây dựng ở nông thôn. Nhà nước sẽ giúp nông dân miễn phí trong việc bố trí lại nhà cửa.

Từ khi thành lập nước CHND Trung Hoa nhất là từ sau khi cải cách mở cửa, nông thôn Trung Quốc đã có nhiều biến đổi và đạt được nhiều thành tựu: Năng lực sản xuất tổng hợp của nông nghiệp đã được nâng lên một cách rõ rệt. Lương thực và các nông sản khác được tăng trưởng với biên độ lớn, KH – KT nông nghiệp đã có

sự tiến bộ mang tính lịch sử, đặc biệt là nông nghiệp hiện đại; nông nghiệp từ chỗ lấy trồng trọt là chính thành trồng trọt chăn nuôi, nghề cá, nghề rừng...

Thu nhập của nông dân luôn được nâng cao, diện mạo nông thôn Trung Quốc ngày nay đã có sự biến đổi về chất; xây dựng văn minh tinh thần và pháp chế dân chủ ở nông thôn Trung Quốc tiến bộ rõ rệt, xã hội nông thôn Trung Quốc đã được phát triển toàn diện.

Tuy nhiên, không phải vấn đề “Tam nông” ở Trung Quốc đã được giải quyết một cách vẹn tròn. Trong “Văn kiện số 1” năm 2006 “Một số ý kiến của TW Đảng về quốc vụ viện Trung Quốc về việc thúc đẩy xây dựng nông thôn mới XHCN” có đoạn viết “...Cần phải thấy rằng sự phát triển của nông nghiệp và nông thôn vẫn ở giai đoạn khó khăn, cơ sở nông nghiệp còn yếu kém, phát triển sự nghiệp ở nông thôn còn tụt hậu, mâu thuẫn chênh lệch về giàu nghèo của cư dân thành thị và cư dân nông thôn bị nổi rộng...”. Bởi vậy xây dựng một xã hội khá giả là một nhiệm vụ rất nặng nề, nhưng rất quan trọng vì không có xã hội khá giả ở nông thôn thì không thể có xã hội khá giả cho cả nước. Năm năm tới là khoảng thời gian để đặt nền móng cho một nông thôn xã hội chủ nghĩa mới cũng như xây dựng mối quan hệ công nghiệp và nông nghiệp giữa đô thị và nông thôn.

Việt Nam chúng ta đang đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn đã chuyển biến dần theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Tuy nhiên mức độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp,

nông thôn còn chậm, số lao động dôi dư ở nông thôn còn nhiều, thu nhập của cư dân nông thôn vẫn còn thấp. Từ công cuộc xây dựng nông thôn mới XHCN ở Trung Quốc gợi mở cho chúng ta những kinh nghiệm quý báu đối với vấn đề công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn, thực hiện phát triển hài hoà giữa công nghiệp và nông nghiệp, thành thị và nông thôn, nâng cao tố chất của cư dân nông thôn, chuyển biến chức năng của chính quyền thôn xã đẩy mạnh chuyển dịch dân nông nghiệp sang dân phi nông nghiệp.

CHÚ THÍCH

(1) Nguyễn Xuân Cường: “*Trung Quốc với việc xây dựng nông thôn mới XHCN*”, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 2(66), Tr. 8

(2) Thế Tuấn (2006): “*Về chính sách xây dựng nông thôn CNXH mới ở Trung Quốc*” – Tạp chí Cộng sản số 10, Tr 65.

(3) Dương Danh Dy (2005): “*Vấn đề tam nông ở TQ- Thời báo kinh tế Việt Nam*” số 99, Tr 14

(4) Phạm Chi (2007) “*Trung Quốc cải cách kinh tế nông thôn – lấp dần hố sâu giàu nghèo*” Báo QĐND số 19527, Tr 5.

(5) Nguyễn Minh Hằng(2003): “*Một số vấn đề về hiện đại hoá nông nghiệp Trung Quốc*” - NXB Khoa học- xã Hội Hà Nội, Tr 259.

(6) Như (5), Tr 261.

(7) Như (2) Tr 66

(8) Nguyễn Thị Thu Hiền (2002): “*Vấn đề chuyển dịch lao động dư thừa ở nông thôn Trung Quốc*”, số 5 (45), Tr 7.

(9) Bùi Thị Thanh Hương(2007): “*Tìm hiểu những giải pháp giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân ở Trung Quốc hiện nay*”, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc số 1(71)-2007

(10) Như (2), Tr 66

(11) Như (2), Tr 67

(12) Như (9), Tr 28